

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2020/HS-PT

Ngày: 24- 7- 2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH**

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Minh Tự

Các Thẩm phán:

Ông Ngô Đê

Bà Ngô Thị Kim Châu

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Vũ Lăng, là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh.

-Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hoàng- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh tiến hành xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 28/2020/HSPT, ngày 10/7/2020 đối với bị cáo Châu Thị H.

Do có kháng cáo của bị cáo Châu Thị H đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 17/2020/HS-ST ngày 27/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Bị cáo có kháng cáo:

Châu Thị H, sinh năm 1958, nơi sinh tại tỉnh T. Nơi cư trú: ấp 3A, xã A, huyện C, tỉnh T; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Châu Văn X, sinh năm 1936 và bà Châu Thị Đ, sinh năm 1938 (đã chết) có chồng tên Dương Hoàng K, sinh năm 1952; con có 04 người, lớn nhất sinh năm 1981, nhỏ nhất sinh năm 1988 tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; Bị cáo được tại ngoại (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Do không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, không có kháng nghị nên không triệu tập đến phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 04/02/2019, anh Dương Văn Đ (con của bị cáo H và ông Dương Hoàng K) đến trước nhà bác ruột là ông Dương Văn L. Tại đây, anh Đ gặp ông L hỏi ông L lý do gì mà gia đình ông L nghi ngờ anh Đ xit thuốc hóa học làm chết chuối của gia đình ông L thì giữa anh Đ và ông L xảy ra cự cãi. Anh

Dương Thái B (B là con của ông L) ở nhà sau nghe thấy nên đi đến gặp anh Đ, thấy vậy anh Đ bỏ đi ra lộ trước nhà anh Dương Văn H (H là anh ruột của anh Hậu). Khi anh Đ bỏ đi thì anh H vừa cự cãi vừa chạy theo anh Đ được một đoạn thì anh B bị vấp ngã. Cùng lúc đó, anh H nghe có tiếng cự cãi nên ra xem thì thấy anh Đ nên anh H xông vào dùng tay, chân đánh nhau với anh Đ. Khi thấy anh Đ và anh H đang đánh nhau thì ông Dương Hoàng K, bị cáo Châu Thị H, Nguyễn Thị Th (Th là vợ của anh Đ) đều đi đến. Đồng thời, anh Dương Văn V (V là em ruột của anh Đ) cũng điều khiển xe mô tô chở 01 (một) vỏ két chai bia hiệu Sài Gòn về đến đầu cặp lộ. Tiếp đó, ông L và bà Phạm Thị T, chị Dương Ngọc Á, chị Dương Thị Trà M đều là người nhà của anh B cũng đến. Tại đây, thay vì can ngăn đánh nhau, hai bên gia đình của ông L và ông K cự cãi và đánh nhau, chị Dương Ngọc Á lấy vỏ chai bia trên xe mô tô của anh V ném về hướng người của gia đình K đang đứng nhưng không trúng ai.

Lúc này, bà Lê Thị T (bà X là vợ của anh H) từ trong nhà đem ra một 01 (một) đoạn gỗ dài 1,78m, có 04 cạnh vuông, kích thước 4,5cm x 9cm, ở hai đầu đoạn gỗ không bằng phẳng, tổng trọng lượng 5,1kg đưa cho anh H và anh H dùng đoạn gỗ này đánh vào người của bị cáo H, tiếp đó anh K giật lấy được đoạn gỗ ném vào sân bên trong hàng rào nhà mình. Do bị đánh nên bị cáo H bị ngã và lấy 01 (một) vỏ chai bia từ dưới đất, cầm ở tay trái, bị cáo H thấy bà X đi đến nên bị cáo H cầm vỏ chai bia xông vào đánh trúng đầu bà X làm vỏ chai bia bị vỡ, sau đó bị cáo H dùng phần bị vỡ của vỏ chai bia đang cầm ở tay trái đâm trúng vào má phải và đuôi mày phải của bà X, theo hướng từ trên xuống gây thương tích cho bà X. Khi bà Phạm Thị T thấy vùng mặt của bà X bị bị cáo H gây thương tích nên bà T liền cầm 02 (hai) vỏ chai bia xông vào bị cáo H, thấy bà T cầm vỏ chai bia đến nên bị cáo H không đánh bà X nữa mà cầm vỏ chai bia vừa đâm bà X ở tay trái đâm trúng vào má phải của bà T, theo hướng từ trên xuống gây thương tích cho bà T. Sau khi vụ việc được can ngăn thì bà X, bà T và bị cáo H được đưa đến Trung tâm y tế huyện C, tỉnh T cấp cứu và chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh T điều trị. Đến ngày 20/02/2019 và ngày 25/02/2019 thì bà Phạm Thị T và bà Lê Thị gửi đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo Châu Thị H về hành vi cố ý gây thương tích. Ngày 16/5/2019, bị cáo Châu Thị H gửi đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với anh Dương Văn H về hành vi cố ý gây thương tích.

- Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 126/TgT ngày 29 tháng 7 năm 2019 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh T kết luận:

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của bà Phạm Thị T là: Sẹo nhỏ má phải. Tỷ lệ: 3%.

Cơ chế hình thành vết thương trên người Phạm Thị T là: do ngoại lực tác động trực tiếp, vật gây ra thương tích trên là vật cứng có cạnh sắc, hướng từ trên xuống.

- Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 128/TgT ngày 29 tháng 7 năm 2019 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh T kết luận:

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của bà Lê Thị X là: Hai sẹo (Sẹo đuôi mày phải. Sẹo má phải). Tỷ lệ: 11%.

Cơ chế hình thành vết thương trên người bà Lê Thị X là: do ngoại lực tác động trực tiếp, vật gây ra thương tích trên là vật cứng có cạnh sắc, hướng từ trên xuống.

- Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 127/TgT ngày 29 tháng 7 năm 2019 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Trà vinh kết luận:

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của bị cáo Châu Thị H là: 0%.

Trong quá trình điều tra do nghi ngờ kết luận giám định không chính xác nên bị cáo H yêu cầu giám định lại tỷ lệ thương tích của H và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C ra Quyết định trưng cầu giám định lại:

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 62/C09B ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Viện khoa học hình sự thuộc Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Hiện tại trên người bị cáo Châu Thị H không ghi nhận vết thương tích.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị cáo Châu Thị H:

Đối chiếu với bảng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích ban hành kèm theo Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ trưởng Bộ y tế, tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị cáo Châu Thị H: Hiện tại khám không ghi nhận dấu vết thương tích gì. Áp dụng phương pháp xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể, xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của bị cáo Châu Thị H là: 0%.

3. Kết luận khác: Hiện tại trên người bị cáo Châu Thị H không ghi nhận vết thương tích gì nên không xác định được cơ chế hình thành vết thương.

Tại bản án hình sự sơ thẩm 17/2020/HS-ST ngày 27/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh T đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Châu Thị H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ Điều 327, 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Châu Thị H 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bắt bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 08/6/2020, bị cáo Châu Thị H kháng cáo bản án sơ thẩm xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo Châu Thị H thừa nhận ngày 04/02/2019 bị cáo dùng chai bia gây thương tích cho bà Phạm Thị T và bà Lê Thị X nên án sơ thẩm xét xử bị cáo tội “Cố ý gây thương tích” là đúng với hành vi của bị

cáo đã thực hiện, bị cáo Châu Thị H vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

- *Quan điểm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh:* Sau khi xem xét toàn diện các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Qua tranh tụng công khai tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát cho rằng án sơ thẩm xét xử bị cáo Châu Thị H về tội “Cố ý gây thương tích” là đúng người đúng tội, đúng với hành vi của bị cáo và Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo trình bày bị cáo có nhiều bệnh tật đang điều trị và sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã có nộp tiền thêm để khắc phục hậu quả 15.000.000 đồng. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, sửa bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh T giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo 03 tháng tù.

Lời nói sau cùng của bị cáo Châu Thị H xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Châu Thị H là trong hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Đối với yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo của bị cáo Châu Thị H. Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 12 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo Châu Thị H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Ngày 04/02/2019 bị cáo dùng vỏ chai bia Sài Gòn bằng thủy tinh là hung khí nguy hiểm đánh bà Phạm Thị T gây thương tích ở má phải, với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 3% và đồng thời gây thương tích cho bà Lê Thị X ở má phải và đuôi mày phải, với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 11% là phù hợp các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Tòa án cấp sơ thẩm. Do đó, bản án sơ thẩm quy kết bị cáo Châu Thị H phạm tội “Cố ý gây thương tích” là đúng với hành vi của bị cáo, mức hình phạt 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù là phù hợp với tính chất vụ án, hành vi và hậu quả bị cáo gây ra. Tuy nhiên, qua xem xét tại phiên tòa hôm nay thấy rằng bị cáo trình độ học vấn thấp, là người cao tuổi, đồng thời bị cáo nhất thời phạm tội (trong vụ án này có phần lỗi của bị hại là nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo), sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã nộp khắc phục thêm 15.000.000 đồng trên tổng số tiền mà bị cáo còn phải thi hành án cho các bị hại, bị cáo có nhiều bệnh tật đang điều trị bệnh cần tạo điều kiện cho bị cáo được điều trị bệnh và bị cáo là người có một phần công sức nuôi dưỡng mẹ chồng là bà mẹ Việt Nam anh hùng nên đây là những tình tiết mới phát sinh tại Tòa án phúc thẩm cần được xem xét thêm cho bị cáo. Vì vậy, cần chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm giảm cho bị cáo 06 tháng tù, bị cáo còn phải chấp hành hình phạt là 01 năm tù.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt nhưng không áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự là thiếu sót cần rút kinh nghiệm, nên cấp phúc thẩm bổ sung vào bản án phúc thẩm.

[4] Đề nghị của Viện Kiểm sát xét xử phúc thẩm có phần phù hợp với các tình tiết có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với nhận định trên của Hội đồng xét xử. Tuy nhiên đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử giảm hình phạt cho bị cáo 03 tháng tù là chưa tương xứng với nhận định mới tình tiết phát sinh tại phiên tòa phúc thẩm về các tình tiết mới giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo như đã nêu trên

[5] Về án phí: Do chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo nên bị cáo Châu Thị H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bị cáo Châu Thị H.

Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 17/2020/HS-ST, ngày 27/5/2020 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh T.

Tuyên bố: Bị cáo Châu Thị H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Châu Thị H 01 (một) năm tù. Thời hạn phạt tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về án phí: Bị cáo Châu Thị H không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- TAND huyện C;
- VKSND huyện C;
- CA huyện C;
- CC THADS huyện C;
- Sở Tư pháp;
- Đăng Công TTĐT;
- Bị cáo,
- Lưu;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Trịnh Minh Tự